1. **Mô tả use case Quản lý tài khoản**

* **Tên use case:** Quản lý tài khoản
* **Mô tả vắn tắt:** Use case này cho phép người quản trị xem, sửa trạng thái, xóa thông tin trong bảng TAIKHOAN
* **Luồng sự kiện:**
* Luồng cơ bản:

1. Use case này bắt đầu khi người quản trị kích vào “Tài khoản” trên menu quản trị. Hệ thống lấy thông tin chi tiết của các tài khoản gồm: mã người dùng, tên tài khoản đăng nhập, mật khẩu, quyền quản trị trong cơ sở dữ liệu và hiển thị các lên màn hình.
2. Sửa thông tin tài khoản:
3. Người quản trị kích vào nút “Sửa” trên một dòng chứa thông tin tài khoản. Hệ thống sẽ lấy thông tin cũ của tài khoản được chọn gồm:  mã người dùng, tên tài khoản đăng nhập, mật khẩu, quyền quản trị từ bảng TAIKHOAN và hiển thị lên màn hình.
4. Người quản trị nhập thông tin mới cho mã người dùng, tên tài khoản đăng nhập, mật khẩu, quyền quản trị và kích vào nút “Cập nhật”. Hệ thống sẽ sửa thông tin của tài khoản được chọn trong bảng TAIKHOAN và hiển thị danh sách tài khoản sau khi cập nhật.
5. Xóa tài khoản:
6. Người quản trị kích vào nút “Xóa” trên một dòng chứa tài khoản. Hệ thống sẽ đưa ra thông báo “Bạn có chắc chắn muốn xóa tài khoản này?” lên màn hình.
7. Người quản trị kích vào nút “Đồng ý” trên thông báo hệ thống đã đưa ra. Hệ thống sẽ xóa tài khoản được chọn khỏi bảng TAIKHOAN và hiển thị danh sách các tài khoản sau khi cập nhật.

Use case kết thúc

* **Luồng rẽ nhánh:**
* Tại bước 2b hoặc 3b trong luồng cơ bản nếu người quản trị kích vào nút “Hủy bỏ” hệ thống sẽ bỏ qua thao tác tương ứng và hiển thị danh sách các tài khoản trong bảng TAIKHOAN.
* Tại bước 2b nếu người quản trị nhập các thông tin không hợp lệ **hoặc sai định dạng, hệ thống sẽ đưa ra 1 thông báo lỗi yêu cầu nhập** lại. Người quản trị có thể nhập lại để tiếp tục hoặc nhấn “Hủy bỏ” để kết thúc.
* Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.
* **Các yêu cầu đặc biệt**: Use case này chỉ cho phép một số vai trò như người quản trị thực hiện.
* **Tiền điều kiện**: Người quản trị cần đăng nhập với vai trò quản trị hệ thống trước khi thực hiện use case này
* **Hậu điều kiện:** Nếu use case kết thúc thành công thì thông tin tài khoản sẽ được cập nhật trong cơ sở dữ liệu
* **Điểm mở rộng**: không có

1. **Mô tả use case tổng hợp số lượng khách hàng**

* **Tên use case:** Tổng hợp số lượng khách hàng
* **Mô tả vắn tắt:** Use case này cho phép người quản trị thống kê kết quả số lượng khách hàng hằng ngày, tháng, năm
* **Luồng sự kiện:**
* **Luồng cơ bản:**

1. Khi người quản trị nhấn chọn “Tổng hợp” hệ thống sẽ lấy dữ liệu từ hệ cơ sở dữ liệu hiện ra các báo cáo tổng hợp số lượng khách hàng, ...
2. Người quản trị tổng hợp, báo cáo cần thiết rồi nhấn xuất file, hệ thống sẽ xuất các báo cáo ra file Excel.

* **Luồng rẽ nhánh:**
* Tại bước 2 luồng cơ bản nếu người quản trị nhấn “Huỷ” thì yêu cầu tổng hợp bị huỷ bỏ và use case kết thúc.
* Tại bất kì thời điểm nào trong luồng cơ bản, nếu không kết nối được với CSDL thì hệ thống sẽ hiển thị thông báo lỗi và use case kết thúc
* **Các yêu cầu đặc biệt:** không có
* **Tiền điều kiện:** Người dùng phải đăng nhập tài khoản với vai trò người quản trị
* **Hậu điều kiện:** không có
* **Điểm mở rộng:** không có